

Số: 3890 /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 27 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Anh Tuấn
ở thôn Phú Mỹ 1, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 25/02 và 02/6/2015 của ông Trần Anh Tuấn ở thôn Phú Mỹ 1, xã Phước Lộc;

Xét Báo cáo số 25/BC-GPMB ngày 06/7/2016 của Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Quốc lộ 1 huyện Tuy Phước (Ban BTGPMB huyện) về kết quả kiểm tra, rà soát đơn khiếu nại của hộ ông Trần Anh Tuấn và Báo cáo số 252/BC-TNMT ngày 26/8/2016 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện về kết quả kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất đường luồn giao thông ở xã Phước Lộc;

I. Nội dung khiếu nại

Ông Tuấn cho rằng Ban BTGPMB huyện đã kiểm kê để hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng đối với gia đình ông trong dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A, đã tính sai, sót một số khoản đề nghị xem xét, cụ thể như sau:

1. Về nhà cửa, vật kiến trúc còn thiếu đề nghị bổ sung

- Giếng khoan 1 cái.
- Tính sai trừ sàn gỗ ván hộ Trần Anh Tuấn.

2. Về tiền thưởng

- Chưa hỗ trợ 3 tháng tiền thuê nhà của hộ Trần Anh Tuấn 7.500.000 đồng.
- Tiền thưởng giao trả mặt bằng sớm trước 15 ngày của 2 hộ là 40.000.000 đồng.

3. Về phần đất chưa tính

- Phần đất hè $4,2m \times 2 = 8,4m \times 1,2m = 10,08m^2$ chưa tính.
- Tính thiếu tiền đất nền nhà của 02 hộ (phần đất ở tính thiếu 50% giá trị) của hộ Trần Anh Tuấn và Trần Trọng Nghĩa.
- Đường luồn bê tông $5m \times 1,4m = 7m^2$ chưa tính.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

- Ban BTGPMB huyện phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm kê và tính toán giá trị bồi thường, hỗ trợ và lập phương án đã được UBND huyện phê

duyet tại Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 27/1/2015 với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là 610.696.000 đồng và hộ đã nhận tiền và tiến hành tháo dỡ giao trả mặt bằng.

- Sau khi hộ nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, hộ đã có đơn đề nghị tính toán bổ sung một số khoản nêu trên.

- Trên cơ sở đơn của hộ ông Trần Anh Tuấn, Ban BTGPMB huyện đã kiểm tra, rà soát các nội dung đơn hộ nêu, nhận thấy:

1. Về nhà cửa, vật kiến trúc còn thiếu đề nghị bổ sung

+ Thiếu 1 giếng đóng tổ công tác đã kiểm tra, xác nhận kiểm kê thiếu đã tính toán bổ sung với số tiền là 897.000 đồng.

+ Về trừ sai phần sàn gỗ ván của hộ Trần Anh Tuấn tổ công tác đã kiểm tra hồ sơ bồi thường, xác định tính trừ sai phần sàn gỗ ván diện tích 24,2m² và đã tính toán bổ sung với số tiền 8.010.000 đồng.

Phần tính toán bổ sung theo biên bản kiểm kê ngày 6/8/2015 đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 5469/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 với tổng số tiền là 8.907.000 đồng.

2. Về tiền thưởng đề nghị hỗ trợ

- Về tiền hỗ trợ 3 tháng tiền thuê nhà còn thiếu 1 hộ 7.500.000 đồng là không có cơ sở, vì theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất, hồ sơ tuyến do đơn vị đo đạc cung cấp, thực tế thì nhà chỉ có 1 thửa đất, một chủ sở hữu do ông Tuấn đứng tên và hộ đã nhận tiền hỗ trợ 3 tháng tiền thuê nhà.

- Về tiền thưởng giao trả mặt bằng sớm trước 15 ngày của 2 hộ 40.000.000 đồng là không có cơ sở, vì: Thực tế thửa đất số 21, tờ bản đồ số 19, chủ sử dụng là ông Trần Anh Tuấn diện tích ảnh hưởng 37,8m². Tuy nhiên theo yêu cầu phân chia đất trong gia đình của ông Tuấn nên tại biên bản kiểm kê tính toán giá trị BT, HT đã ghi tên 2 người Trần Anh Tuấn 18,9m² và con trai Trần Trọng Nghĩa 18,9m². Ông Trần Anh Tuấn nhận tiền bồi thường, hỗ trợ tổng diện tích 37,8m². Việc hộ nêu tiền thưởng giao trả mặt bằng 40.000.000 đồng/2 hộ theo Văn bản 3345/UBND-TH ngày 07/8/2014 của UBND tỉnh Bình Định. Đối với văn bản này chỉ có thời hiệu từ ngày 07/8/2014 đến ngày 15/10/2014. Vì hộ nhận tiền vào ngày 06/11/2014 tại thời điểm Văn bản số 4509/UBND-TH ngày 10/10/2014 của UBND tỉnh Bình Định có hiệu lực; vì vậy, Ban BTGPMB huyện đã tính đúng quy định, tùy theo từng thời điểm các Văn bản có hiệu lực khác nhau.

3. Về đất chưa tính

3.1. Về phần đất hè 4,2m x 2 = 8,4m x 1,2m = 10,08m² hộ đề nghị tính toán là không có cơ sở, vì phần đất hè này đã được tính toán bồi thường trong dự án ADB3 năm 2001. Theo nguồn gốc đất đối với thửa đất hộ ông Trần Anh Tuấn đang sử dụng là của con ông Trần Thanh Tùng và Trần Anh Vũ đã được bồi thường trong dự án ADB3 hộ đã tháo dỡ giao trả mặt bằng và hiện nay ông Tuấn đang sử dụng.

3.2. Về tiền đất nền nhà (đất ở) tính thiếu (18,9m²*2.500.000đ)*2hộ = 94.500.000 đồng là không có cơ sở, vì: Căn cứ Khoản 5, điều 10, của Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định “Trường hợp đất ở hình thành từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 thì tiền bồi thường,

hỗ trợ theo giá đất ở phải trừ đi 50% tiền sử dụng đất phải nộp theo quy định của Nhà nước”.

3.3. Về đất đường lượn bê tông $5m \times 1,4m = 7m^2$, căn cứ theo điểm 4, mục V, Phần B của Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thuộc dự án đầu tư mở rộng QL1 đoạn Km 1125 đến Km 1243 tỉnh Bình Định “Trách nhiệm của UBND các xã là xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất”. Vì vậy, UBND xã Phước Lộc đã có Văn bản số 157/UBND-ĐC ngày 02/11/2015 về việc xác nhận bổ sung nguồn gốc đất của hộ ông Trần Anh Tuấn, thì phần diện tích đất đường lượn thuộc đất giao thông do Nhà nước quản lý; đồng thời, theo kết quả xác minh nguồn gốc đất của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Báo cáo số 252/BC-TNMT ngày 26/8/2016 thì phần diện tích đường lượn này thể hiện trên bản đồ địa chính năm 1993 và bản đồ địa chính năm 2013 là đường hẻm nối từ Quốc lộ 1 thông ra đường nằm phía sau dãy nhà ông Tuấn. Mặt khác, trong giấy tờ mua bán đất của ông Tuấn năm 1970 không thể hiện diện tích hoặc sơ đồ thửa đất. Do đó, không có cơ sở để xác định diện tích đất đường lượn thuộc thửa đất của ông Trần Anh Tuấn đang sử dụng.

III. Kết quả đối thoại

- Ban BTGPMB huyện đã mời hộ đối thoại giải quyết đơn khiếu nại, qua đó hộ ông Tuấn thống nhất:

+ Về nhà cửa, vật kiến trúc (giếng khoan và sàn gỗ ván) hộ thống nhất tính bổ sung theo quy định.

+ Về phần đất hè $4,2m \times 2 = 8,4m \times 1,2m = 10,08m^2$ chưa tính và tính thiếu tiền đất nền nhà của 02 hộ (phần đất ở tính thiếu 50% giá trị) của hộ Trần Anh Tuấn và Trần Trọng Nghĩa hộ thống nhất không khiếu nại.

- Các nội dung còn lại ông Tuấn không thống nhất. Tại buổi đối thoại Ban BTGPMB huyện cũng đã giải thích cho ông Tuấn về các nội dung ông Tuấn không thống nhất như sau:

+ Về việc hộ ông Trần Anh Tuấn khiếu nại đề nghị tiền hỗ trợ, tiền thưởng (chưa hỗ trợ 3 tháng tiền thuê nhà của hộ Trần Anh Tuấn 7.500.000 đồng và tiền thưởng giao trả mặt bằng sớm trước 15 ngày của 2 hộ là 40.000.000 đồng) là không có cơ sở.

+ Về đất đường lượn bê tông $5m \times 1,4m = 7m^2$ không có cơ sở để xác định phần diện tích đường lượn thuộc thửa đất ông Tuấn.

IV. Kết luận

- Công nhận việc hộ ông Trần Anh Tuấn cho rằng Ban BTGPMB huyện tính thiếu 01 giếng đóng, trừ sai phần sàn gỗ ván diện tích $24,2m^2$.

- Không công nhận các nội dung đơn khiếu nại còn lại của ông Trần Anh Tuấn nêu, vì Ban BT-GPMB Quốc lộ 1 huyện đã tính đúng theo quy định.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

- Công nhận nội dung ông Trần Anh Tuấn khiếu nại Ban BT-GPMB huyện tính thiếu 01 giếng đóng, trừ sai phần sàn gỗ ván diện tích $24,2m^2$, việc này Ban BT-GPMB huyện đã kiểm tra, tính toán bổ sung và được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 5469/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 với tổng số tiền là 8.907.000 đồng. Đề nghị ông Tuấn liên hệ Ban BTGPMB huyện để nhận tiền.

- Không công nhận các nội dung đơn khiếu nại còn lại của ông Trần Anh Tuấn khiếu nại Ban BT-GPMB dự án Quốc lộ 1, cụ thể như sau:

+ Tính toán hỗ trợ 3 tháng tiền thuê nhà còn thiếu 01 hộ 7.500.000 đồng;

+ Chưa tính tiền thưởng giao trả mặt bằng sớm, trước 15 ngày;

+ Tính thiếu phần đất hè $4,2m \times 2 = 8,4m \times 1,2m = 10,08m$;

+ Phần đất đường luồn bê tông $5m \times 1,4m = 7m^2$ chưa tính.

- Riêng đối với phần đất nền nhà tính thiếu $(18,9m^2 * 2.500.000đ) * 2hộ = 94.500.000$ đồng, qua đối thoại, hộ Trần Anh Tuấn thống nhất không khiếu nại,

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Lộc có trách nhiệm tổng đạt Quyết định này đến ông Trần Anh Tuấn trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ký Quyết định và công khai theo quy định.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại thì ông Trần Anh Tuấn có quyền khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Ban BT-GPMB Quốc lộ 1, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND xã Phước Lộc và ông Trần Anh Tuấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - UBND tỉnh; (thay báo cáo)
 - TT Huyện ủy, HĐND huyện; (thay báo cáo)
 - CT UBND huyện;
 - Ban Tiếp công dân tỉnh;
 - LĐVP (đ/c: Chánh);
 - Ban Tiếp công dân huyện;
 - Lưu: VT, CVVP (K5).
- H. 20b

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận